TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 21-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bùi Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Phiên; bà Nguyễn Thị Kim Đào

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Lâm Vĩ Khang – Thư ký Tòa án nhân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Tuấn Kiệt – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Hoài T, sinh năm 1992, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú: Ấp T, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nơi tạm trú: Ấp P, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; vợ Nguyễn Ngọc H, con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2018 và nhỏ sinh năm 2023; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Minh H1; tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 08 ngày 05/7/2024, Công an xã S xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt).

Bị cáo bị giữ ngày 11-8-2024 và chuyển tạm giam ngày 20-8-2024 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Cao Thanh Đ1, sinh năm 2000, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; vợ con chưa có; con ông Cao Thanh T1 và bà Trương Thị Cẩm T2; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 08-3-2021, Công an thị trấn D xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị giữ ngày 11-8-2024 và chuyển tạm giam ngày 20-8-2024 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Trịnh Hoài T3, sinh năm 1999, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; vợ con chưa có; con ông Trịnh Văn C và bà Nguyễn Thị Lương T4; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị giữ ngày 11-8-2024 và chuyển tạm giam ngày 20-8-2024 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09-8-2024, Cao Thanh Đ1 đến nhà của Lê Hoài T thuộc ấp P, xã S, huyện D, rủ T sử dụng trái phép chất ma túy đá thì T đồng ý. Đ1 gọi điện thoại cho Trịnh Hoài T3 hỏi mua 300.000 đồng ma túy và hẹn giao ma túy tại nhà của T thì T3 đồng ý. T3 sử dụng tài khoản Messenger "Tâm Hoài" gọi đến tài khoản M "Lo Nguyen" của Võ Văn L để thông báo việc Đ1 hỏi mua chất ma tuý thì L kêu T3 đến nhà của L thuộc ấp P, xã S, huyện D, rước L. T3 điều khiển xe môtô biển số 70E1-351.52 đến chở L đi giao ma tuý. Trên đường đi, L đưa cho T3 01 đoạn ống nhựa chứa ma tuý đá để bán cho Đ1.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến nhà của T, Đ1 đưa cho T3 200.000 đồng và nợ lại 100.000 đồng thì T3 đưa cho Đ1 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy và 01 ống thủy tinh. Do thấy ma tuý ít nên Đ1 không đồng ý thì L lấy ra thêm 01 đoạn ống nhựa chứa ma tuý đưa cho Đ1 lựa chọn. Do thấy khối lượng tương đương nên Đ1 lấy đoạn ống nhựa chứa ma tuý của T3 và trả lại cho Lơ đoạn ống nhựa chứa ma tuý còn lại. T3 điều khiển xe chở L đi về. Đ1 mang chất ma tuý vào nhà, cùng với T làm bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, rồi cùng nhau tổ chức sử dụng chất ma tuý. Sau đó, Đ1 nhờ T điều khiển xe chở về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T chỉ nơi cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy và kêu Nguyễn Ngọc H là vợ của T mang đi vứt bỏ. Do thấy bên trong ống thủy tinh còn chất ma túy nên H mang ra phòng khách sử dụng, rồi mang vứt bỏ vào thùng rác.

Khoảng 10 giờ ngày 10-8-2024, L tiếp tục đưa 01 bịch ma túy cho T3 để phân nhỏ bán cho người khác. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T bị Công an huyện D kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy được niêm phong (Ký hiệu M) và một số vật chứng có liên quan. Đến ngày 11-8-2024, Đ1 và T3 bị Công an huyện D bắt giữ, đồng thời khám xét chỗ ở của T3 thu giữ trong phòng ngủ 01 bịch nylon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M1) mà T3 cất giấu với mục đích để bán.

Quá trình điều tra, T, Đ1 và T3 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với T, Đ1, T3 và H thể hiện: Dương tính (Có sử dụng chất ma túy).

Kết luận giám định số 1602 ngày 20/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 ống thủy tinh màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,0060 gam. Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M1), gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,4963 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê vật chứng kèm theo.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện T, Đ1 và T3 không có sở hữu tài sản riêng nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSDMC ngày 20-01-2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Hoài T, Cao Thanh Đ1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Trịnh Hoài T3 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh C1 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Hoài T, Cao Thanh Đ1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Trịnh Hoài T3 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Hoài T từ 03 đến 04 năm tù; Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Thanh Đ1 từ 03 đến 04 năm tù; Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Hoài T3 từ 04 đến 05 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo Lê Hoài T, Cao Thanh Đ1, Trịnh Hoài T3 xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy, lời khai của các bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09-8-2024, tại ấp T, xã S, huyện D, Lê Hoài T và Cao Thanh Đ1 có hành vi dùng nhà do mình quản lý làm địa điểm, cung cấp ma túy và bộ D sử dụng ma túy để tổ chức cho T và Đ1 cùng sử dụng chất ma túy thì bị phát hiện thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0060 gam. Bị cáo Trịnh Hoài T3 có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Cao Thanh Đ1 01 lần thì bị bắt, qua khám xét thu giữ khối lượng ma tuý loại Methamphetamine là 0,4963 gam.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Lê Hoài T, Cao Thanh Đ1 đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trịnh Hoài T3 đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo

quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, đặc biệt là thanh thiếu niên, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển giống nòi dân tộc. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là vấn đề hết sức phức tạp, nhức nhối của xã hội, tiêu tốn nhiều tiền của, công sức của Nhà nước để giải quyết những hậu quả của tệ nạn này. Khi thực hiện tội phạm các bị cáo biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần xử lý nghiêm.

[4] Trong vụ án này, đối với tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T và Đ1: Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, do có quan hệ bạn bè với nhau nên bị cáo Đ1 đến nhà của bị cáo T, dùng tiền của mình mua ma túy rồi cùng với bị cáo T chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo T dùng địa điểm là nhà của mình để cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy nên phải chịu trách nhiệm ngang nhau. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo T3: Khi biết được bị cáo Đ1 có nhu cầu mua ma túy thì bị cáo T3 đã liên hệ với người tên L, dùng xe máy của mình đến nhà L lấy ma túy giao cho bị cáo Đ1, xong về đưa tiền bán ma túy cho L, bị cáo T3 tham gia tích cực nên phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[5] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo Đ1 có ông nội là liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về nhân thân: Bị cáo T đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Đ1 đã bị xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

[6] Xét thấy, với hành vi phạm tội của các bị cáo cần xử phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, do không có tài sản.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi số 1602/gói 1, có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T5 và Trợ lý Lê Nhật L1, có dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 (một) ống thủy tinh màu trắng; 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi số 1602/gói 2, có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T5 và Trợ lý Lê Nhật L1, có dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T,

bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) là Methamphetamine có khối lượng 0,3318 gam (không phẩy ba ba một tám gam); 01 (một) hột quẹt gas màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, gồm: 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp đậy màu cam, 01 (Một) ống nhựa màu đen, 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) áo thun ngắn tay, màu đen, có viền cổ áo và tay áo màu trắng; 01 (một) quần jeans lửng, màu xanh, có chữ Design of Fashion; 01 (một) áo thun ngắn tay, màu đen, có số 1977 màu trắng; 01 (một) quần jeans dài, màu đen, có chữ LOUIS VUITTON. Do là vật cấm sử dụng, vật không còn giá trị và đồ dùng các bị cáo không yêu cầu nhận lại.

[8.2] Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Vivo 1915, màu xanh, số IMEI 1: 868797048828216, số IMEI 2: 868797048828208, đã qua sử dụng (màn hình bị bể, nắp lưng bị hở) của Trịnh Hoài T3, do dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

[9] Đối với Võ Văn L có hành vi cùng với bị cáo T3 bán trái phép chất ma túy, nhưng do L đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã tách vụ án để tiếp tục làm rõ xử lý sau. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T, Đ1, T3 và H, Công an huyện D đã xử phạt vi phạm hành chính.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Hoài T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2024.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Cao Thanh Đ1 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2024.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Hoài T3 04 (bốn) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi số 1602/gói 1, có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T5 và Trợ lý Lê Nhật L1, có dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 (một) ống thủy tinh màu trắng; 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi số 1602/gói 2, có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T5 và Trợ lý Lê Nhật L1, có dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) là Methamphetamine có khối lượng 0,3318 gam (không phẩy ba ba một tám gam); 01 (một) hột quẹt gas màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma

túy, gồm: 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp đậy màu cam; 01 (Một) ống nhựa màu đen; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh. 01 (một) cây kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) áo thun ngắn tay, màu đen, có viền cổ áo và tay áo màu trắng; 01 (một) quần jeans lửng, màu xanh, có chữ Design of Fashion; 01 (một) áo thun ngắn tay, màu đen, có số 1977 màu trắng; 01 (một) quần jeans dài, màu đen, có chữ LOUIS VUITTON. Do là vật cấm sử dụng và không còn giá trị.

3.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Vivo 1915, màu xanh, số IMEI 1: 868797048828216, số IMEI 2: 868797048828208, đã qua sử dụng (màn hình bị bể, nắp lưng bị hở) của Trịnh Hoài T3.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21-01-2025 và đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hoài T, Cao Thanh Đ1, Trịnh Hoài T3, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện DMC;
- Chi cục THADS huyện DMC;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện DMC;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Bùi Toàn